

2014

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TW3

Địa chỉ: Số 16 Lê Đại Hành, Hồng Bàng, Hải Phòng

MỤC LỤC:

I. THÔNG TIN CHUNG	2
1. THÔNG TIN KHÁT QUÁT.....	2
2. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN.....	2
3. NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH	3
4. THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ.....	3
5. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN.....	4
6. CÁC RỦI RO	4
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2014.....	5
1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH.....	5
2. TỔ CHỨC NHÂN SỰ.....	5
3. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH.....	8
4. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG	9
III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	10
1. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH	10
2. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH.....	10
3. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRONG NĂM 2015	11
IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ	12
HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.....	12
1. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC.....	12
2. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT.....	12
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY	13
1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	13
2. BAN KIỂM SOÁT	14
VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH.....	15
1. ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	15
2. Ý KIẾN KIỂM TOÁN	15

I. THÔNG TIN CHUNG

1. THÔNG TIN KHẮT QUÁT

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3

Tên tiếng Anh:	Central Pharmaceutical Joint Stock Company N° 3
Tên giao dịch:	FORIPHARM
Giấy CNĐKKD số:	0200572501 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hải Phòng cấp lần đầu ngày 01/12/2003
Vốn điều lệ:	52.500.000.000 đồng
Địa chỉ:	Số 16 Lê Đại Hành, P.Minh Khai, Q.Hồng Bàng, TP.Hải Phòng
Số điện thoại:	031.3842576
FAX:	031.3823125
Website:	www.duocphamtw3.com

2. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

1962	Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 3 được thành lập từ năm 1962, tiền thân là Xí nghiệp Dược phẩm Trung ương 3 trực thuộc Bộ Y tế với chức năng chuyên sản xuất thuốc Đông dược.
1992	Với sự nỗ lực không ngừng của toàn thể cán bộ công nhân viên, Xí nghiệp Dược phẩm Trung ương 3 đã được Nhà nước trao tặng danh hiệu Huân chương lao động hạng 3.
2002	Sau 40 năm hình thành và phát triển, Xí nghiệp Dược phẩm Trung ương 3 một lần nữa được Nhà nước trao tặng danh hiệu Huân chương lao động hạng 2 cùng nhiều danh hiệu cao quý khác.
11/2003	Thực hiện chủ trương Cổ phần hoá các doanh nghiệp Nhà nước, Xí nghiệp Dược phẩm Trung ương 3 được chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương FORIPHARM. Vốn điều lệ tại thời điểm cổ phần hóa là 7,5 tỷ đồng.
09/2006	Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương FORIPHARM được đổi tên thành Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 3.
2006	Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 3 tiến hành phát hành cổ phiếu lần đầu tiên và tăng vốn điều lệ lên 15 tỷ đồng.
2007	Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 3 phát hành cổ phiếu nâng vốn điều lệ từ 15 tỷ đồng lên 25 tỷ đồng.
2009	Với sự lớn mạnh không ngừng, năm 2009 Công ty tiếp tục phát hành cổ phiếu để nâng vốn điều lệ lên 35 tỷ đồng.
2013	Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 3 phát hành cổ phiếu lần thứ 4 và nâng tổng số vốn điều lệ lên thành 52,5 tỷ đồng.

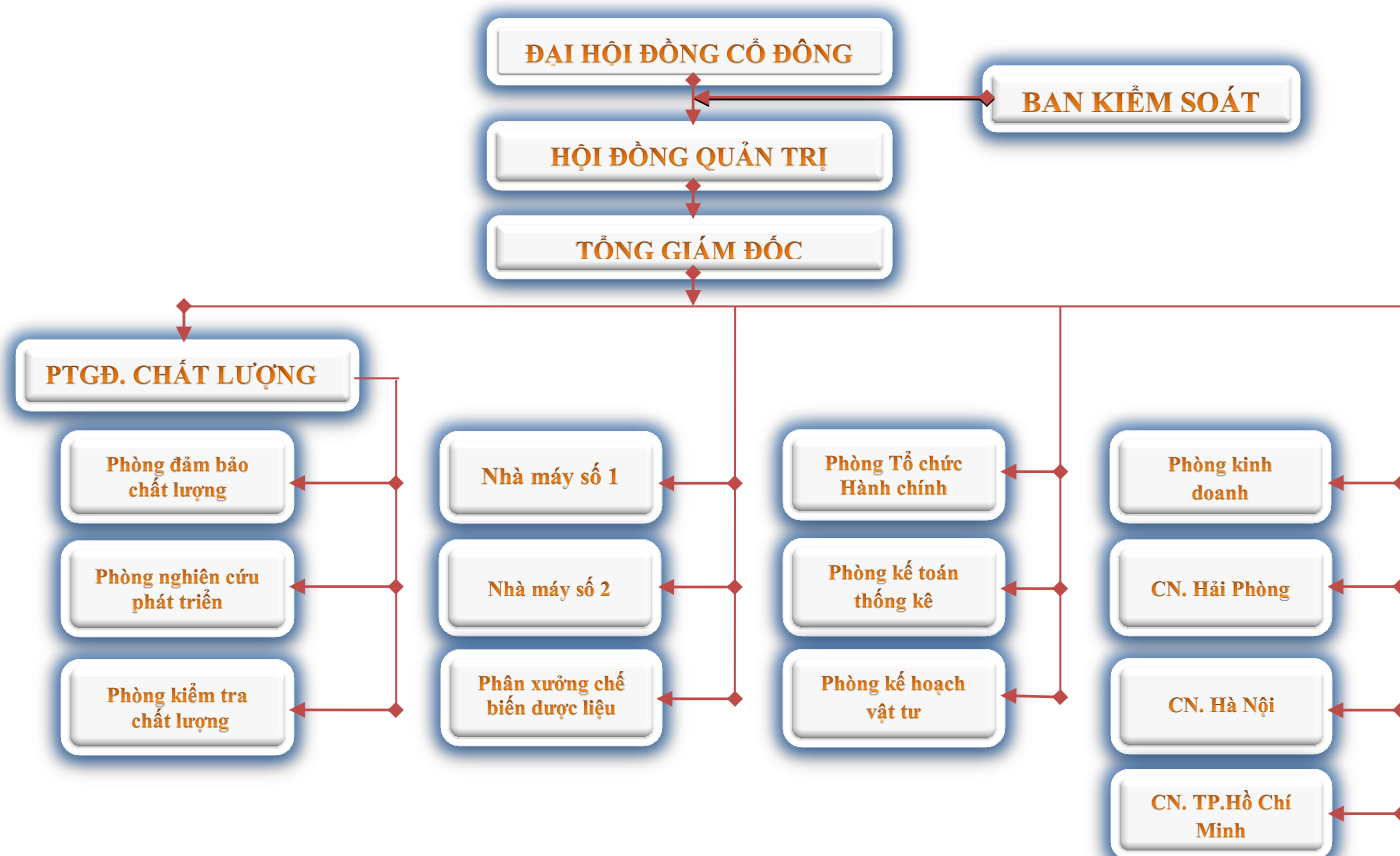
3. NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

Ngành nghề kinh doanh	- Sản xuất và kinh doanh các sản phẩm thuốc tân dược và đông dược. - Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh. - Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh (Bán lẻ thực phẩm chức năng) - Cho thuê văn phòng, kho bãi.
Địa bàn kinh doanh	Địa bàn kinh doanh chính của Công ty là khu vực Hà Nội với tỷ lệ tiêu thụ sản phẩm chiếm trên 50% trên tổng sản phẩm hàng năm.

4. THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

Mô hình quản trị	Hội đồng quản trị của Công ty gồm 5 thành viên, trong đó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc của Công ty. Ban kiểm soát gồm có 3 thành viên. Ban Tổng giám đốc gồm Tổng giám đốc điều hành và Phó tổng giám đốc phụ trách các phòng chuyên môn.
Tổ chức kinh doanh	Công ty có 3 chi nhánh và trên 10 nhà phân phối độc quyền phụ trách việc bao tiêu sản phẩm ra ngoài thị trường. Kênh phân phối sản phẩm chủ yếu của Công ty là thông qua đấu thầu thuốc để cung cấp thuốc cho các bệnh viện trên cả nước theo các chương trình của Bảo hiểm xã hội.

CƠ CẤU BỘ MÁY CÔNG TY



5. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

- Phát triển bền vững theo chiều sâu, khai thác hiệu quả tối đa công suất hoạt động của 2 nhà máy GMP: Tân dược và Đông dược.
- Đi đôi với yếu tố sản xuất là yếu tố con người: tiếp tục đào tạo và tái đào tạo nguồn nhân lực để tăng hiệu quả làm việc từ đó tăng năng suất lao động để đáp ứng yêu cầu và đòi hỏi trong sản xuất.
- Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu phát triển, không ngừng cho ra các sản phẩm mới chất lượng cao, phong phú và đa dạng đáp ứng nhu cầu của thị trường, cải tiến về mẫu mã bao bì sản phẩm.
- Học hỏi và tiếp thu những tinh hoa trong sản xuất thuốc của các nước tiên tiến phát triển để tiếp tục cải tiến và áp dụng khoa học kỹ thuật hiện đại vào trong sản xuất.
- Niêm yết thành công cổ phiếu của Công ty trên sàn chứng khoán HNX.
- Giữ vững vị thế là doanh nghiệp đầu ngành trong ngành công nghiệp sản xuất thuốc tại Việt Nam, mở rộng thị phần và đưa thương hiệu FORIPHARM vươn lên tầm cao mới.

6. CÁC RỦI RO

Năm 2014, nền kinh tế Việt Nam có những tín hiệu khởi sắc khi tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 5,8%, tỷ lệ lạm phát được kìm hãm tại mức 7%. Tuy nhiên, ngành công nghiệp Dược Việt Nam lại vấp phải những khó khăn và thách thức lớn. Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 3 không nằm ngoài những khó khăn đó.

Rủi ro về cạnh tranh

Thị trường Việt Nam đang là thị trường tiềm năng đối với rất nhiều doanh nghiệp nước ngoài khi mà ngày càng có thêm nhiều doanh nghiệp nước ngoài gia nhập vào ngành công nghiệp Dược Việt Nam. Các doanh nghiệp nước ngoài với tiềm lực tài chính mạnh cùng công nghệ sản xuất thuốc hiện đại đã khiến cho nền sản xuất thuốc trong nước đứng trước rất nhiều những khó khăn nhất là mảng thuốc tân dược.

Thị phần ngày càng thu hẹp, sức ép cạnh tranh lớn cùng với đó là sự chảy máu chất xám đã làm cho các doanh nghiệp trong nước bắt đầu bộc lộ sự yếu kém trong sản xuất và kinh doanh. Môi trường cạnh tranh ngày càng khốc liệt, các doanh nghiệp trong nước đang phải oằn mình để tồn tại.

Rủi ro về hàng giả, hàng nhái

Vấn đề thuốc giả, thuốc bị làm nhái đang là vấn đề nhức nhối nhất hiện nay khi có hàng loạt các sản phẩm thuốc của các doanh nghiệp bị làm giả, làm nhái. Hệ lụy của việc làm giả hoặc làm nhái thuốc trước tiên là ảnh hưởng trực tiếp đến tâm lý và sức khỏe người sử dụng; sau đó là ảnh hưởng lớn đến nền kinh tế.

Hưởng ứng chương trình “Người Việt Nam ưu tiên dùng thuốc Việt Nam” của Bộ Y tế và để các sản phẩm của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 3 không bị làm giả; Công ty đã tiến hành triển khai sử dụng tem chống hàng giả trên một vài dòng sản phẩm của Công ty như Sâm nhung Bổ thận,...

Rủi ro về nguồn cung nguyên liệu

Nguyên liệu đóng vai trò vô cùng quan trọng trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Vì thế nếu nguồn cung nguyên liệu không có tính ổn định sẽ ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh. Trong sản xuất thuốc Đông dược nguồn nguyên liệu chính là các dược liệu. Tuy nhiên dược liệu có tính thời vụ và chất lượng

được liệu phụ thuộc rất nhiều vào khí hậu, đất đai... Việc lựa chọn nhà cung cấp dược liệu tốt để không ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm là công tác rất quan trọng của nhà sản xuất.

Nguyên liệu của Công ty đa số nhập khẩu từ nước ngoài. Những biến động của nền kinh tế thế giới như giá xăng dầu, thiên tai ... chắc chắn sẽ ảnh hưởng đến giá nguyên liệu đầu vào. Trong khi sức ép cạnh tranh ở trong nước lớn, Công ty không thể tăng giá bán do đó ảnh hưởng đến lợi nhuận của Công ty.

Để đảm bảo mọi hoạt động sản xuất diễn ra ổn định, Công ty luôn phải có kế hoạch dự trữ nguồn nguyên liệu cùng với đó chú trọng khâu bảo quản để không bị ảnh hưởng đến chất lượng dược liệu.

Rủi ro về tỷ giá hối đoái

Nguyên liệu của Công ty đa số nhập khẩu từ nước ngoài. Giá nhập nguyên liệu phụ thuộc rất nhiều về tỷ giá. Biến động của tỷ giá phụ thuộc rất nhiều vào tình hình kinh tế xã hội, tình hình chính trị của thế giới. Điều này đòi hỏi Công ty phải có chiến lược linh hoạt lựa chọn thời điểm phù hợp nhập khẩu nguyên liệu để giảm thiểu những rủi ro từ tỷ giá gây ra.

Rủi ro về nguồn nhân lực

Công ty đang trên đà phát triển nên luôn cần nguồn nhân lực có trình độ và chất lượng để đáp ứng được yêu cầu công việc. Tuy nhiên, lực lượng lao động đã qua đào tạo hiện nay chưa đáp ứng được nhu cầu của doanh nghiệp. Cùng với đó là hiện tượng chảy máu chất xám cũng mang lại cho công ty những tổn thất nhất định.

Để thu hút nguồn nhân lực có chất lượng cao, Công ty luôn có chế độ đãi ngộ đặc biệt đối với các Dược sĩ Đại học, những người có công đóng góp lớn cho Công ty.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2014

1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2014 đánh dấu thêm cột mốc phát triển mới của Công ty trong suốt 52 năm qua. Việc hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra là do sự nỗ lực đóng góp không ngừng của tập thể Cán bộ Công nhân viên trong Công ty.

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện năm 2014	Tỷ lệ hoàn thành so với kế hoạch
Doanh thu	Triệu đồng	170.000	184.296	108,4 %
Tổng lợi nhuận	Triệu đồng	12.000	17.421	145,175 %
Cổ tức	%	16%		

2. TỔ CHỨC NHÂN SỰ

Trong năm 2014, Công ty có sự thay đổi về nhân sự trong Ban điều hành: Bà Hoàng Thị Bích Liên – Phó Tổng giám đốc Công ty nghỉ hưu. Do đó, Ban điều hành hiện tại của Công ty gồm có 3 thành viên như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Bùi Xuân Hưởng	Tổng giám đốc	362.687	6,91
2	Ngô Thị Hồng	Phó Tổng giám đốc	11.520	0,2
3	Nguyễn Thị Kim Thu	Kế toán trưởng	156.668	3

Sơ lược lý lịch của Ban điều hành:

Ông Bùi Xuân Hưởng - Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc.

Năm sinh: 1960

Trình độ chuyên môn: Dược sĩ Đại học, Cử nhân kinh tế.

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 1984 - 1985	Xí nghiệp dược phẩm TW3	Kỹ thuật viên
Từ năm 1986 - 1987	Xí nghiệp dược phẩm TW3	Kỹ thuật viên phân xưởng thuốc viên
Từ năm 1987 - 1991	Xí nghiệp dược phẩm TW3	Phó Quản đốc phân xưởng thuốc Viên – Mỡ
Từ năm 1992 - 1995	Xí nghiệp dược phẩm TW3	Quản đốc phân xưởng thuốc Viên – Mỡ
Từ năm 1996 - 1998	Xí nghiệp dược phẩm TW3	Phó phòng kinh doanh
Từ năm 1999 - 2003	Xí nghiệp dược phẩm TW3	Phó phòng kinh doanh, Giám đốc chi nhánh Hà Nội
Từ năm 2004 - 2005	Công ty CP dược phẩm TW FORIPHARM	Thành viên HĐQT, Trưởng phòng kinh doanh, Giám đốc chi nhánh Hà Nội.
Từ năm 2006 - 2012	Công ty CP dược phẩm TW3	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc
Từ năm 2012 đến nay	Công ty CP dược phẩm TW3	Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc

Bà Ngô Thị Hồng – Phó Tổng giám đốc

Năm sinh: 1960

Trình độ chuyên môn: Dược sĩ Đại học

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 1985 - 1995	Xí nghiệp dược phẩm TW3	Tổ trưởng Tổ sản xuất

Từ năm 1996 - 1998	Xí nghiệp dược phẩm TW3	Nhân viên phòng Kỹ thuật
Từ năm 1998 - 2002	Xí nghiệp dược phẩm TW3	Trưởng phòng Nghiên cứu phát triển
Từ năm 2003 - 2005	Công ty CP dược phẩm TW FORIPHARM	Trưởng BKS, Trưởng phòng Nghiên cứu phát triển
Năm 2006	Công ty CP dược phẩm TW3	Quản đốc Phân xưởng sản xuất
Từ năm 2007 - 2013	Công ty CP dược phẩm TW3	Phó Tổng giám đốc, kiêm Giám đốc nhà máy thuốc Nam Sơn
Từ 2013 đến nay	Công ty CP dược phẩm TW3	Phó Tổng giám đốc

Bà Nguyễn Thị Kim Thu – Kế toán trưởng

Năm sinh: 1961

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 1982 - 2005	Xí nghiệp dược phẩm TW3	Nhân viên kế toán
Năm 2006	Công ty CP Dược phẩm TW3	Thành viên BKS, Phó phòng kế toán
Năm 2007	Công ty CP Dược phẩm TW3	Kế toán trưởng
Từ năm 2008 đến nay	Công ty CP Dược phẩm TW3	Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng

Số lượng cán bộ công nhân viên và chính sách với người lao động:

Tại thời điểm 31/12/2014, tổng số cán bộ công nhân viên của Công ty là 215 người, trong đó:

STT	PHÂN LOẠI THEO TRÌNH ĐỘ	SỐ LAO ĐỘNG	TỶ LỆ (%)
1	Đại học	62	28.8
2	Cao đẳng	5	2.3
3	Trung cấp	108	50.2
4	Sơ cấp	1	0.5
5	Công nhân	20	9.3
6	Lao động phổ thông	19	8.9
	Tổng số	215	100

Chính sách với người lao động

 **Chế độ làm việc**

Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc 8h/ngày và 48h/tuần, nghỉ trưa 1h.

Đối với công nhân trực tiếp sản xuất. Nếu thực hiện chế độ ngày làm việc 3 ca, mỗi ca không quá 8 giờ và được nghỉ ít nhất 12 giờ trước khi làm ca tiếp theo.

Đối với lái xe chế độ làm việc không ổn định thì tùy theo kế hoạch công việc của phòng, mà sắp xếp đề người lao động làm việc, tối đa làm thêm không quá 4h/ngày.

Các trường hợp lao động làm việc trong điều kiện nặng nhọc, độc hại thì thời gian làm việc nghỉ ngơi được thực hiện theo quy định của Nhà nước.

Khi có yêu cầu đột xuất về tiến độ sản xuất, kinh doanh các nhân viên của Công ty có trách nhiệm làm thêm giờ. Công ty đảm bảo quyền lợi của người lao động theo quy định của nhà nước và có chế độ đãi ngộ thỏa đáng.

Thời gian nghỉ ốm, nghỉ thai sản, nghỉ phép đảm bảo đúng theo quy định của Bộ Luật lao động.

Điều kiện làm việc: người lao động được trang bị đầy đủ các phương tiện để làm việc như: bảo hộ lao động, máy móc, trang thiết bị phục vụ sản xuất... Văn phòng, nhà xưởng khang trang, sạch sẽ.

Chính sách tuyển dụng, đào tạo

Công ty chú trọng công tác tuyển dụng và đào tạo; coi yếu tố con người là giá trị cốt lõi tạo nên sự phát triển của doanh nghiệp. Dựa trên những yêu cầu và đòi hỏi trong hoạt động sản xuất kinh doanh mà công ty tuyển dụng nguồn nhân sự phù hợp và đáp ứng được yêu cầu của công việc

Đối với nhân sự mới : trước khi vào làm việc, người lao động được đào tạo kiến thức an toàn vệ sinh lao động, công tác phòng chống cháy nổ. Riêng đối với người trực tiếp sản xuất được đào tạo kiến thức về GMP.

Trong quá trình làm việc, người lao động được hướng dẫn, đào tạo kiến thức chuyên môn để nâng cao tay nghề. Đối với công nhân được, Công ty tổ chức đào tạo, kiểm tra trước khi tổ chức thi lên bậc lương.

Chính sách lương thưởng, phúc lợi và bảo hiểm xã hội

Công ty thực hiện chính sách trả lương và đóng bảo hiểm xã hội theo quy định của Bộ Luật lao động hiện hành. Tùy vào từng trường hợp người lao động mà có chính sách trả lương riêng đảm bảo quyền lợi của người lao động.

Hàng năm Công ty thực hiện chính sách thưởng cho người lao động theo kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm và cả năm theo tiêu chí bình bầu ABC. Công ty lập hội đồng xét thưởng để đảm bảo sự công bằng và đảm bảo quyền lợi tối đa cho người lao động. Các ngày lễ tết trong năm, người lao động đều được thưởng, mức thưởng phụ thuộc vào tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh tại từng thời điểm.

3. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

a. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Tỷ lệ (%)
Tổng giá trị tài sản	147.326.018.379	151.836.120.685	103,16
Doanh thu thuần	151.880.002.241	184.295.902.510	121,34

Lợi nhuận trước thuế	14.429.798.452	17.421.080.123	120,73
Lợi nhuận sau thuế	7.942.570.290	11.689.751.259	147,18
Tỷ lệ trả cổ tức	15%		

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2013	Năm 2014
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	- Hệ số thanh toán ngắn hạn: (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,69	2,5
	- Hệ số thanh toán nhanh : (TSLĐ – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	0,9	1,31
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	37,8	36,59
	- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	60,77	57,7
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
	- Vòng quay hàng tồn kho: (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	Lần	2,4	2,57
	- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	1,03	1,2
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
	- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	5,23	6,34
	- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	8,67	12,14
	- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	5,4	7,7

4. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

a. Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 5.250.000
- Loại cổ phần: cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 5.250.000
- Số lượng cổ phần bị hạn chế: 0

b. Cơ cấu cổ đông:

Danh mục	Số lượng cổ đông	Tổng	
		Giá trị (triệu đồng)	Tỷ lệ (%)
Tổng vốn điều lệ		52.500	100 %

1. Theo tỷ lệ sở hữu			
- Cổ đông lớn (Sở hữu trên 5%)	4	26.238,49	49,98
- Cổ đông nhỏ (Sở hữu dưới 5%)	302	26.261,51	50,02
2. Theo loại hình sở hữu			
- Cổ đông tổ chức	5	20.303,34	38,67
- Cổ đông cá nhân	301	32.196,66	61,33
3. Theo trong và ngoài nước			
- Cổ đông trong nước	306	52.500	100
- Cổ đông nước ngoài	0	0	0
4. Theo nhà nước và tư nhân			
- Cổ đông nhà nước	1	13.499,99	25,71
- Cổ đông khác	305	39.000,01	74,29

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Năm 2014 Kinh tế vĩ mô đã ổn định hơn, lãi suất ngân hàng tiếp tục giảm so với năm 2013. Tuy nhiên, nền kinh tế Việt Nam và thế giới tiếp tục tăng trưởng ở mức thấp.

Chính sách của Nhà nước về quản lý ngành Dược như chính sách giá, quy định về đấu thầu thuốc ... còn nhiều điểm chưa phù hợp với thực tế sản xuất kinh doanh dược phẩm trong nước.

Vấn nạn hàng giả, hàng nhái đang hoành hành khiến cho người dân hoang mang, các doanh nghiệp Dược lao đao trong việc chống chọi hàng giả, hàng nhái.

2. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Ban Tổng giám đốc và cán bộ quản lý công ty đoàn kết tập trung lãnh đạo CBNV tận dụng tối đa nguồn nhân lực, đẩy mạnh các mặt hoạt động, thực hiện hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2014 theo nghị quyết ĐHĐCĐ.

Một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh:

CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH 2014	THỰC HIỆN 2014	TỶ LỆ % TH/KH 2014	TỶ LỆ % TH.2014/2013
TỔNG DOANH THU	170.000	184.296	108,4	121,34
TỔNG LỢI NHUẬN	12.000	17.421	145,175	120,7

Đơn vị tính: Triệu VND

Các mặt công tác khác:

 Công tác sản xuất – vật tư – tiêu thụ sản phẩm:

- Hai nhà máy sản xuất thuốc Tân dược (GMP – WHO) và Đông dược (GMP – WHO) được vận hành với công suất tối đa, hiệu quả, đảm bảo nguồn cung hàng hóa cho khách hàng kịp thời và đúng tiến độ đã cam kết.
- Vì nguyên liệu của Công ty chủ yếu được nhập khẩu từ nước ngoài; chính vì vậy Công ty luôn chủ động và linh hoạt trong việc nhập khẩu nguyên liệu, giảm thiểu rủi ro do biến động của tỷ giá gây ra cùng với đó kết hợp hài hòa cùng hoạt động sản xuất kinh doanh. Không để lượng tồn kho nguyên liệu quá lâu gây nên mối mọt và giảm chất lượng dược liệu đầu vào trong sản xuất.
- Ngày 01/01/2015, Chi nhánh Công ty tại Hải Phòng đi vào hoạt động đã nâng tổng số chi nhánh của Công ty lên làm 3 chi nhánh. Cùng với đó, Công ty có hơn 10 nhà phân phối độc quyền các sản phẩm của Công ty. Trong năm 2014, Công ty tiếp tục đẩy mạnh hoạt động quảng cáo các sản phẩm của Công ty trên các phương tiện thông tin đại chúng. Thương hiệu FORIPHARM đã được khẳng định thêm vị thế cao hơn trên thị trường ngành Dược trong nước, gia tăng thị phần trên cả 2 dòng thuốc Tân dược và Đông dược. Các sản phẩm của Công ty ngày càng được người tiêu dùng tin dùng, đánh giá cao về chất lượng sản phẩm và có giá cả phù hợp...

Công tác Đảm bảo chất lượng – Kiểm tra chất lượng – Nghiên cứu phát triển

- Kiên định theo đuổi định hướng: “ **Lấy sự hài lòng của khách hàng là thước đo của sự thành công** ”. Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 3 tập trung nghiên cứu nhiều mặt hàng sản phẩm mới có chất lượng phục vụ đại đa số người tiêu dùng; thay đổi mẫu mã, bao bì sản phẩm tạo nên sự khác biệt so với các sản phẩm cùng loại.
- Sát cánh bên hoạt động sản xuất là công tác Kiểm tra chất lượng và Đảm bảo chất lượng. Tất cả các khâu trong sản xuất đều được kiểm soát chặt chẽ, tỷ mỉ, cẩn thận đảm bảo chất lượng thuốc đạt được các yêu cầu đã đề ra.
- Thực hiện nghiêm túc đầy đủ quy trình sản xuất, thường xuyên kiểm tra giám sát việc thực hiện quy trình quy phạm trong sản xuất, chấp hành các quy chế trong bảo quản, tồn trữ và lưu thông.

Công tác tài chính

- Công tác hạch toán quản trị, hạch toán kế toán thực hiện kịp thời và chính xác là cơ sở để điều hành sản xuất và kinh doanh có hiệu quả.
- Thực hiện nghiêm chỉnh quy định của nhà nước về chế độ hạch toán kế toán, đã tiến hành kiểm toán năm 2014 theo quy định của pháp luật và nghị quyết ĐHĐCĐ, kết quả hạch toán sản xuất kinh doanh năm 2014 đã bảo toàn và bổ sung vốn Công ty.

Công tác tổ chức nhân sự

- Tuyển dụng, đào tạo, quản lý nhân lực từng bước đáp ứng yêu cầu của hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo quy định Luật lao động. Công tác an ninh chính trị, an toàn trật tự trong công ty được bảo đảm.

3. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRONG NĂM 2015

Các chỉ tiêu kế hoạch:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch
Tổng doanh thu	Triệu đồng	200.000

Giá trị tổng sản lượng	Triệu đồng	115.000
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	15.000

Các nhiệm vụ đặt ra:

- Đẩy mạnh hoạt động marketing để hầu hết các sản phẩm của FORIPHARM đều tới tận tay người tiêu dùng.
- Mở rộng mạng lưới khách hàng trên các tỉnh thành trong cả nước, đẩy mạnh công tác đấu thầu bằng cách gia tăng tỷ lệ thành công khi tham gia đấu thầu.
- Được cấp giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn GMP – WHO cho nhà máy sản xuất thuốc từ dược.
- Sử dụng tối đa công suất hoạt động của nhà máy thuốc tân dược (GMP – WHO) và đông dược cũng như phân xưởng chế biến dược liệu.
- Đào tạo và tái đào tạo nguồn nhân lực để nâng cao năng suất lao động.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- Ban Tổng giám đốc đã chỉ đạo, điều hành thực hiện tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014 mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.
- Tổng giám đốc Công ty đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, chuẩn bị kịp thời các nội dung báo cáo và trình HĐQT xem xét, phê duyệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, quyết định của HĐQT đã ban hành.
- Trong quá trình điều hành, Ban Tổng giám đốc đã phối hợp tốt với tổ chức Đảng, đoàn thể quần chúng vừa đảm bảo mục tiêu sản xuất kinh doanh vừa đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động.

2. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT

Năm 2015, tình hình kinh tế Việt Nam đang có dấu hiệu phục hồi. Trong bối cảnh đó, HĐQT xác định phương hướng hoạt động của công ty trong năm 2015 như sau:

- Các chỉ tiêu kế hoạch:

+ Doanh thu: 200 tỷ

+ Lợi nhuận: 15 tỷ

- Chỉ đạo, quản trị hoạt động của Công ty tiếp tục ổn định, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2015 do Đại hội đồng cổ đông giao.

- Tiếp tục điều chỉnh linh hoạt chiến lược kinh doanh trong tương lai

- Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn, nhiệm vụ của HĐQT được quy định tại Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty và các quy chế khác.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Năm 2014 là một năm với nhiều sự thay đổi trong bộ máy quản lý của Công ty, Công ty chuyển sang một giai đoạn dưới sự lãnh đạo của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014 - 2019. Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 3 như sau:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số cổ phần nắm giữ/ Đại diện sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Ông Bùi Xuân Hường	Chủ tịch HĐQT	362,687	6.91
	Tổng Công ty Dược Việt Nam Ông Bùi Xuân Hường đại diện sở hữu		1,349,999	25.71
2	Ông Hoàng Duy Anh	Thành viên HĐQT	0	0
	Công ty Cổ phần MHC Ông Hoàng Duy Anh đại diện sở hữu		450,000	8.57
3	Ông Đinh Văn Cường	Thành viên HĐQT	461,163	8.78
4	Ông Nguyễn Hữu Dũng	Thành viên HĐQT	153,614	2.93
	Công ty TNHH Đại Bắc Ông Nguyễn Hữu Dũng đại diện sở hữu		78,382	1.49
5	Bà Nguyễn Thị Kim Thu	Thành viên HĐQT	156,668	3

Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2014:

 Các cuộc họp của Hội đồng quản trị: trong năm 2014 có 5 phiên họp của Hội đồng quản trị: Phiên 01/2014 (ngày 11/03/2014), phiên 02/2014 (ngày 28/03/2014), phiên 03/2014 (ngày 07/05/2014), phiên 04/2014 (28/07/2014), phiên 05/2014 (10/10/2014).

- Đối với các phiên 01/2014, 02/2014: thành viên Hội đồng quản trị và tỷ lệ tham gia các buổi họp như sau:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)
1	Bùi Xuân Hường	Chủ tịch HĐQT	2/2	100
2	Nguyễn Hữu Dũng	Thành viên HĐQT	2/2	100
3	Hoàng Bích Liên	Thành viên HĐQT	2/2	100
4	Nguyễn Thị Kim Thu	Thành viên HĐQT	2/2	100

- Đối với phiên họp thứ 03,04,05,06: Phiên họp của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ mới (Nhiệm kỳ 2014-2019)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)
1	Bùi Xuân Hưởng	Chủ tịch HĐQT	3/3	100
2	Hoàng Duy Anh	Thành viên HĐQT	3/3	100
3	Đinh Văn Cường	Thành viên HĐQT	3/3	100
4	Nguyễn Hữu Dũng	Thành viên HĐQT	3/3	100
5	Nguyễn Thị Kim Thu	Thành viên HĐQT	3/3	100

 **Hoạt động giám sát của Hội đồng Quản trị đối với Tổng giám đốc:** Trong năm 2014, Hội đồng Quản trị đã thực hiện tốt công tác giám sát hoạt động đối với Ban điều hành công ty dựa trên những quy định của Điều lệ Công ty. Tổng giám đốc trong công tác điều hành, trên cơ sở Nghị quyết của Hội đồng Quản trị thực hiện theo đúng phân cấp phân quyền.

2. BAN KIỂM SOÁT

Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Trong năm 2014, Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 3 có sự thay đổi trong cơ cấu thành viên của Ban kiểm soát. Cụ thể như sau:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Trương Thị Nguyệt Hoa	Trưởng BKS	6,000	0.11
2	Nguyễn Thị Hương Lan	Thành viên BKS	3,676	0.07
3	Nguyễn Thị Tàn	Thành viên BKS	15,000	0.29

Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2014

 **Các buổi họp của Ban kiểm soát:** trong năm 2014 có 2 phiên họp của Ban kiểm soát: phiên 01/2014 (ngày 07/05/2014), phiên 02/2014 (ngày 25/12/2014).

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số buổi họp tham gia	Tỷ lệ (%)
1	Trương Thị Nguyệt Hoa	Trưởng BKS	2/2	100
2	Nguyễn Thị Tàn	Thành viên BKS	2/2	100
3	Nguyễn Thị Hương Lan	Thành viên BKS	2/2	100

🐼 **Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát:** Trong năm 2014, Ban kiểm soát thực hiện tốt công tác giám sát Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty theo đúng quy định trong Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty cũng như theo quy định của Luật doanh nghiệp.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Kiểm toán và Định giá Việt Nam

2. Ý KIẾN KIỂM TOÁN

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Nơi nhận:

- UBCKNN
- Lưu



TỔNG GIÁM ĐỐC
ĐS. *Bùi Xuân Hương*